

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành  
Công trình: Xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã (K30+200-K30+500),  
xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ các Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 04/6/2019, số 2516/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã (K30+200-K30+500), xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3742/STC-ĐT ngày 23/7/2020, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 22/7/2020 và Tờ trình số 116/TTr-SNN&PTNT ngày 11/6/2020 (kèm theo hồ sơ) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã (K30+200-K30+500), xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.

**Tên công trình:** Xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã (K30+200-K30+500), xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa.

**Chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Địa điểm xây dựng:** Xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa.

**Thời gian khởi công - hoàn thành:** Ngày 12/6/2019 - 30/9/2019.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư.

1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Số vốn còn phải thu hồi
<b>Tổng số</b>	<b>7.700.000.000</b>	<b>7.450.235.000</b>	<b>7.459.797.000</b>	<b>9.562.000</b>
<i>Vốn dự phòng ngân sách Trung ương</i>	7.700.000.000	7.450.235.000	7.459.797.000	9.562.000

2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

Nội dung	Dự toán công trình được duyệt điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>7.700.000.000</b>	<b>7.450.235.000</b>
- Chi phí xây dựng + HMC	6.670.039.000	6.670.037.000
- Chi phí quản lý dự án	145.000.000	144.000.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	542.809.000	536.117.000
- Chi phí khác	134.839.000	100.081.000
- Chi phí dự phòng	207.313.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>7.450.235.000</b>	
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			7.450.235.000	
- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư là:

<b>Nguồn</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số</b>	<b>7.450.235.000</b>	
<i>Vốn dự phòng ngân sách Trung ương</i>	7.450.235.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

<b>a) Tổng nợ phải thu:</b>	<b>9.562.000</b>	<b>đồng</b>
Công ty TNHH xây dựng An Khánh Hưng:	5.486.000	đồng
Công ty bảo hiểm Vietinbank Thanh Hóa:	4.076.000	đồng
<b>b) Tổng nợ phải trả:</b>	<b>Không</b>	<b>đồng</b>

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu của từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị: Đồng*

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
UBND huyện Thiệu Hóa	7.450.235.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Quyền**